

Bản án số: 65/2020/HS-ST

Ngày 21-7-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TƯƠNG DƯƠNG - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Cường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lý Dưa Nù

Ông Lô Dương Đạo

- Thư ký phiên tòa: Ông Lô Quốc Át- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Võ Trọng Thắng- Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 67/2020/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Ng Đ B**

Sinh ngày 10 tháng 12 năm 1972. Tại huyện A S, tỉnh Nghệ An

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Kh H B, Th Tr T G, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An.

Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Trình độ văn hoá: 12/12

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Ng Đ Tr (Đã chết) và con bà Ng Th Ch, sinh năm 1938.

Vợ: Ng Th Ch, sinh năm 1974; Con: có 01 con, sinh năm 1995

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 28 tháng 5 năm 2020 cho đến nay. Có mặt.

- Người chứng kiến: Anh Đ L D M. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30, ngày 26/5/2020, Ng Đ B thuê xe ôm của một người đàn ông không quen biết chở B đi từ Kh H B, Th Tr T G, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An lên khu vực B Đ, xã L M, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An với mục đích để tìm mua ma túy sử dụng. Khi vào đến đầu B Đ, xã L M thì Ng Đ B xuống xe và nói người đi xe ôm chờ bên đường để B đi việc riêng, sau đó B đi bộ đến một ngôi nhà ở trong B Đ. Tại đây, B gặp một người đàn ông tự giới thiệu tên là Hà (B không biết họ tên đệm cụ thể), B hỏi "có Hêrôin không?", người đàn ông tên Hà trả lời "có" và nói: "Ra ngoài ao cá lấy". Sau đó, B và Hà đi ra ngoài một ao cá ở cách ngôi nhà khoảng 100 mét và lấy ra số tiền 400.000 đồng đưa cho người đàn ông tên Hà, Hà cầm tiền cất vào túi rồi lấy từ trong túi nhỏ đeo bên lưng ra 02 gói heroine được gói bằng bao potylen màu trắng đưa cho B, B cầm 02 gói heroine rồi quay nơi người xe lai đang chờ và nói người đi ôm chở B đi về. Về đến nhà, Ng Đ B lấy 02 gói heroine ra sử dụng nhiều lần, số còn lại B gói lại bằng mảnh giấy màu trắng có in chữ rồi cất giấu trong túi quần bên phải đang mặc để sử dụng dần. Đến 16 giờ 30 phút ngày 28/5/2020, khi Ng Đ B đang ở nhà tại Kh H B, Th Tr T G, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An thì bị tổ công tác Công an huyện Tương Dương phối hợp với Công an Th Tr T G kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang đối với B về hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tổ công tác thu giữ trong túi quần bên phải của B đang mặc 01 (một) gói chất bột màu trắng (nghi Heroine) được gói bằng mảnh giấy màu trắng có in chữ, B khai nhận đó là Heroine mua về để sử dụng.

Tại bản kết luận số 721/KL-PC09 (Đ2-MT) ngày 31/5/2020 của phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Nghệ An, kết luận: *Mẫu chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Đình B gửi tới giám định là ma túy (heroine). Số ma túy thu giữ của Ng Đ B có khối lượng là 0,2gam (không thấy hai gam).*

Bản cáo trạng số 67/CT-VKS-TD ngày 15 tháng 6 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đã truy tố Ng Đ B về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên Quyết định truy tố của Bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo: Ng Đ B mức án 12 tháng tù đến 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo

Về xử lý vật chứng: Áp dụng c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

+ Tịch thu tiêu hủy 0,2 gam Heroine (đã lấy để đi giám định hết).

Bị cáo Ng Đ B đồng ý với quan điểm truy tố của Kiểm sát viên, không có ý kiến, không tranh luận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công An huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An, Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Ng Đ B đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của người chứng kiến, phù hợp với biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ. Vì vậy có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 16 giờ 50 phút, ngày 28/05/2020, tại nhà riêng ở Kh H B, Th Tr T G, huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An. Ng Đ B đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,2g Heroine nhằm mục đích sử dụng.

Chính vì vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tương Dương đã truy tố bị cáo Ng Đ B theo tội danh và Điều luật, viện dẫn ở trên là có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Đây là vụ án nghiêm trọng bởi hành vi phạm tội của bị cáo phạm vào khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự, điều luật có khung hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Bị cáo là người có đủ năng lực pháp luật để chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương, vì ma túy là chất gây nghiện rất cao, gây nguy hại cho sức khỏe con người, làm ảnh hưởng xấu mọi mặt của đời sống xã hội, vì lẽ đó mà nhà nước ta nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng ma túy dưới bất cứ hình thức nào đều bị coi là bất hợp pháp và bị xử lý nghiêm theo quy định

của pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật và cần cách ly bị cáo ra khỏi cộng đồng xã hội một thời gian nhất định để nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình gây ra, mẹ bị cáo là người có công với cách mạng nên Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt thể hiện sự khoan hồng của nhà nước ta mà cải tạo mình thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Số ma túy nói trên B mua của một người đàn ông. Do B không biết tên tuổi địa chỉ của người đàn ông này nên cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[5] Về vật chứng vụ án: 0,2 gam Heroine là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 điều 249 Bộ luật hình sự lẽ ra cần áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo, song xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện, có hoàn cảnh gia đình khó khăn, khó có khả năng thi hành nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo đúng quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Ng Đ B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Xử phạt: **Ng Đ B 01 (Một) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28 tháng 5 năm 2020.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tiêu hủy vật chứng còn lại của vụ án (Tình trạng các vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16.6.2020 giữa cơ quan Công an huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tương Dương, tỉnh Nghệ An);

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án bị cáo Ng Đ B phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Ng Đ B có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án là ngày 21/7/2020.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh NA;
- VKS Tương Dương;
- Công an Tương Dương;
- Bị cáo, Trại tạm giam;
- Người bào chữa;
- Sở Tư Pháp Nghệ An;
- Chi cục THADS Tương Dương;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Cường